

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Thu N, sinh năm: 1973

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hán Đ, sinh năm: 1967

Đều cư trú tại: khu N, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào điều 212; điều 213 và khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55, khoản 1 điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 điều 26, điểm a, d khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự Đ ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Thu N và anh Nguyễn Hán Đ
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về con chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Hai bên đã tự thỏa thuận anh Nguyễn Văn Đ sở hữu, sử dụng các tài sản và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận như sau:

- Diện tích đất 929 m², tờ bản đồ giải thửa số 13, thửa đất số 173, trong đó: đất ở (ONT) 200 m²; đất trồng cây lâu năm (LNK) 729 m². (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 820019 do UBND huyện C cấp ngày 01/12/2014 mang tên anh Nguyễn Hán Đ và chị Trần Thị Thu N)

Trên diện tích đất 929 m² có: 01 nhà xây cấp bốn, 75 m² lợp Ploximăng, 60 m² lợp tôn + Bếp + Công trình phụ; Hệ thống chuồng trại chăn nuôi Lợn, Gà. Địa chỉ nhà đất: khu 3 (nay là khu N), xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ

- 02 thửa đất lúa gồm các thửa:

+ Thửa số 467-1, diện tích 260 m², tờ bản đồ số 10, loại đất hai lúa (giao theo Nghị định 64 của Chính Phủ)

+ Thửa số 517-3, diện tích 360 m², tờ bản đồ số 10, loại đất hai lúa (giao theo Nghị định 64 của Chính Phủ)

Hai thửa ruộng trên đều ở xứ đồng Dịch, xã Văn Bán, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (Đã được Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 161393 ngày 18/01/1999 mang tên hộ ông Nguyễn Hán Đ).

Anh Nguyễn Hán Đ có nghĩa vụ thanh toán chênh lệch về giá trị tài sản cho chị Trần Thị Thu N số tiền là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng). (Xác nhận anh Nguyễn Hán Đ đã thanh toán xong cho chị Trần Thị Thu N số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) vào ngày 14/5/2020)

Đối với thửa đất 7-2, diện tích 210m², tờ bản đồ số 07, loại đất một vụ lúa. Địa chỉ: xứ đồng M, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ (đã được Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 161393 ngày 18/01/1999 mang tên hộ ông Nguyễn Hán Đ), hai bên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về nghĩa vụ chung về tài sản, công nợ khác:** Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về công sức:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị Thu N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng Đ trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị N đã nộp tại biên lai thu tiền số 0003570 ngày

20/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Chị N được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án Đ thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan